

Mã hóa URL trong HTTP

Các HTTP URL có thể chỉ được gửi thông qua Internet bởi sử dụng **bộ ký tự ASCII**, mà thường chứa các ký tự bên ngoài bộ ký tự ASCII. Vì thế các ký tự không an toàn phải được đổi chỗ với a % được theo sau bởi hai ký số hệ thập lục phân.

Bảng dưới đây chỉ các ký hiệu ASCII của các ký tự và sự thay thế của chúng mà có thể được sử dụng trong URL trước khi truyền nó tới Server.

ASCII	Biểu tượng	Sự thay thế
< 32		Mã hóa với %xx, với xx là sự đại diện trong hệ thập lục phân của ký tự.
32	space	+ or %20
33	!	%21
34	"	%22
35	#	%23
36	\$	%24
37	%	%25
38	&	%26
39	'	%27
40	(%28
41)	%29

42	*	*
43	+	%2B
44	,	%2C
45	-	-
46	.	.
47	/	%2F
48	0	0
49	1	1
50	2	2
51	3	3
52	4	4
53	5	5
54	6	6
55	7	7
56	8	8
57	9	9

58	:	%3A
59	;	%3B
60	<	%3C
61	=	%3D
62	>	%3E
63	?	%3F
64	@	%40
65	A	A
66	B	B
67	C	C
68	D	D
69	E	E
70	F	F
71	G	G
72	H	H
73	I	I

74	J	J
75	K	K
76	L	L
77	M	M
78	N	N
79	O	O
80	P	P
81	Q	Q
82	R	R
83	S	S
84	T	T
85	U	U
86	V	V
87	W	W
88	X	X
89	Y	Y

90	Z	Z
91	[%5B
92	\	%5C
93]	%5D
94	^	%5E
95	–	–
96	`	%60
97	a	a
98	b	b
99	c	c
100	d	d
101	e	e
102	f	f
103	g	g
104	h	h
105	i	i

106	j	j
107	k	k
108	l	l
109	m	m
110	n	n
111	o	o
112	p	p
113	q	q
114	r	r
115	s	s
116	t	t
117	u	u
118	v	v
119	w	w
120	x	x
121	y	y

122	z	z
123	{	%7B
124		%7C
125	}	%7D
126	~	%7E
127		%7F
> 127		Mã hóa với %xx, với xx là sự đại diện trong hệ thập lục phân của ký tự.